



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược, casino và trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài
(Kèm theo Công văn số 3467/BTC-TCNH ngày 19/8/2021 của Bộ Tài chính)

Triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược, casino và trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài như sau:

1. Danh mục các văn bản rà soát

Việc rà soát các văn bản có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng bao gồm:

(i) Các luật có liên quan

- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14;
- Luật phòng, chống rửa tiền số 07/2012/QH13;
- Luật phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13.

(ii) Các Nghị định có liên quan

- Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài;
- Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;
- Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 22/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.
- Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013

của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

- Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.

(iii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

2. Kết quả rà soát

Trên cơ sở hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng, có thể đưa ra một số nhận định như sau:

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với kinh doanh đặt cược, casino và trò chơi có thưởng đã đảm bảo phù hợp với pháp luật chuyên ngành có liên quan.

- Về cơ bản, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính tại trong lĩnh vực trò chơi có thưởng phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020. Ngoài ra, do Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020 có một số điểm mới nên phát sinh một số nội dung về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng cần sửa đổi, bổ sung.

- Việc triển khai xây dựng dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng là đảm bảo thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021.

3. Kiến nghị

Xây dựng dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng để đảm bảo phù hợp và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

(Bộ Tài chính trình kèm theo kết quả rà soát cụ thể)

Bảng rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược, casino và trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

| STT | Quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan | Quy định tại văn bản hiện hành | Đề xuất, kiến nghị | Ghi chú |
|-----|--|--|---|---------|
| 1 | <p>Tại điểm k khoản 73 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 quy định Chánh thanh tra Sở có quyền tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm b khoản này.</p> | <p>- Điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 86/2013/NĐ-CP quy định Chánh thanh tra Sở Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại Điểm b Khoản này.</p> <p>- Điểm c khoản 2 Điều 58 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP về kinh doanh casino quy định Chánh thanh tra Sở Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại Điểm b Khoản này.</p> | <p>Hoàn thiện, cập nhật tại dự thảo Nghị định theo hướng trong Chánh thanh tra Sở Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm b khoản này.</p> | |
| 2 | <p>Tại điểm k khoản 73 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 quy định Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp Bộ có quyền tịch thu tang vật, phương</p> | <p>- Điểm c khoản 3 Điều 49 Nghị định số 86/2013/NĐ-CP quy định Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt</p> | <p>Hoàn thiện, cập nhật tại dự thảo Nghị định theo hướng trong Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức</p> | |

| | | | | |
|---|--|---|--|--|
| | <p>tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm b khoản này.</p> | <p>quy định tại Điểm b Khoản này. - Điểm c khoản 3 Điều 58 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP về kinh doanh casino quy định Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tài chính có quyền tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm b khoản này.</p> | <p>tiền phạt quy định tại điểm b khoản này.</p> | |
| 3 | <p>Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 quy định thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và lực lượng công an nhân dân</p> | <p>Chưa có quy định</p> | <p>Bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan công an</p> | |
| 4 | <p>Khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về lập biên bản vi phạm hành chính: “1. Khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này. Vi phạm hành chính xảy ra trên tàu</p> | <p>Chưa có quy định</p> | <p>Bổ sung 01 Điều về Lập biên bản vi phạm hành chính như sau: 1. Khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trò chơi có thưởng, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ quy định tại các Điều 57 và 58 Nghị định này phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính. 2. Biên bản vi phạm hành chính phải được lập đúng nội dung, hình thức, thủ tục theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và là</p> | |

| | | | | |
|---|---|--|---|--|
| | <p>bay, tàu biển, tàu hỏa thì người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu có trách nhiệm tổ chức lập biên bản và chuyển ngay cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga.</p> <p>2. Biên bản vi phạm hành chính phải được lập tại nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính. Trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản hoặc địa điểm khác thì phải ghi rõ lý do vào biên bản.</p> | | <p>căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p> | |
| 5 | <p>Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin</p> | <p>Nghị định số 86/2013/NĐ-CP chưa có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin</p> | <p>Bổ sung quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin trong lĩnh vực trò chơi điện tử có thưởng tương tự lĩnh vực casino và đặt cược</p> | |
| 6 | <p>Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo</p> | <p>Nghị định số 86/2013/NĐ-CP và Nghị định số 03/2017/NĐ-CP chưa có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo</p> | <p>Bổ sung quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo trong lĩnh vực trò chơi có thưởng và casino để thống nhất, đồng bộ cùng lĩnh vực kinh doanh đặt cược.</p> | |
| 7 | <p>Luật phòng, chống rửa tiền và Luật phòng, chống khủng bố quy định quy định cụ thể về rửa tiền và các</p> | <p>Nghị định số 86/2013/NĐ-CP và Nghị định số 03/2017/NĐ-CP chưa có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm</p> | <p>Bổ sung 01 chương quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền và</p> | |

| | | | |
|---|--|--|--|
| | <p>biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố; kinh doanh trong lĩnh vực trò chơi có thưởng thuộc đối tượng điều chỉnh của các Luật này.</p> | <p>quy định về phòng, chống rửa tiền và phòng chống khủng bố Nghị định số 06/2017/NĐ-CP có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền và phòng chống khủng bố</p> | <p>phòng chống khủng bố trong lĩnh vực trò chơi có thưởng, thống nhất, đồng bộ với Nghị định số 88/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng</p> |
| 8 | <p>Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Nghị định số 86/2013/NĐ-CP quy định: 1. Chỉ những doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT theo quy định tại Nghị định này và doanh nghiệp chuyên tiếp mới được phép quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT. 2. Quảng cáo các hoạt động liên quan đến kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT phải tuân thủ các quy định của pháp luật quảng cáo. Nội dung quảng cáo bao gồm: a) Tên, địa chỉ doanh nghiệp; b) Tên trò chơi có thưởng/Tên sản phẩm đặt cược, sự kiện đặt cược; c) Đối tượng được phép chơi. 3. Doanh nghiệp kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT chỉ được phép quảng cáo bằng bảng, biển hiệu</p> | <p>- Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Nghị định số 86/2013/NĐ-CP chưa có quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quảng cáo; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo chưa có quy định xử phạt đối với quảng cáo trong kinh doanh trò chơi có thưởng</p> | <p>Bổ sung quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quảng cáo trong kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT</p> |

| | | | |
|---|--|--|--|
| <p>bên trong Điểm kinh doanh casino/TCĐTCT/trụ sở chính của doanh nghiệp, trường đua, điểm bán vé đặt cược cố định. Ngoài những hình thức được phép quảng cáo quy định tại khoản này, doanh nghiệp không được quảng cáo kinh doanh casino/đặt cược/TCĐTCT dưới mọi hình thức.</p> | | | |
|---|--|--|--|

**BỘ TÀI CHÍNH****BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH ĐẶT CƯỢC, CASINO VÀ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÓ THƯỜNG DÀNH CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI**

(Kèm theo Công văn số 9467/BTC-TCNH ngày 19/11/2021 của Bộ Tài chính)

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|---------------------------------|--|--|
| I. | THAM GIA CHUNG | Bộ Tư pháp, Bộ KHĐT và 08 UBND tỉnh nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định. | Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định. |
| | | Bộ Tư pháp, UBND Thừa Thiên Huế đề nghị xây dựng Tờ trình Chính phủ theo mẫu của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Bộ KHĐT đề nghị làm rõ sự cần thiết về tăng mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm so với mức phạt tại 03 Nghị định hiện hành. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện tại Tờ trình Chính phủ. |
| | | Bộ Công an, Bộ VHTTDL, UBND TP. Hải Phòng đề nghị rà soát, hoàn thiện từ ngữ, nội dung dẫn chiếu cho phù hợp, tránh trùng lặp với quy định tại dự thảo Nghị định. | Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định. |
| | | Bộ Công an, STC các tỉnh Bắc Ninh, Nghệ An, TP. Hồ Chí Minh đề nghị bỏ nội dung quy định chung về xử phạt vi phạm hành chính. | Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định. |
| | | Bộ Tư pháp, Bộ VHTTDL, UBND TP. Đà Nẵng, UBND Lạng Sơn, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị gộp các quy định xử phạt giống nhau trong 03 lĩnh vực để tránh trùng lặp. | Tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi Luật XLVPHC quy định Chính phủ quy định về hành vi vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như dự thảo Nghị định. |
| | | Công ty TNHH Dự án Hồ Tràm đề nghị cân nhắc việc quy định tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận ĐDKKD là quá nghiêm khắc. | Tại Luật XLVPHC có hình thức xử phạt là tước quyền sử dụng Giấy phép có thời hạn (điểm c khoản 1 Điều 21). Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như dự thảo Nghị định. |
| II. | NỘI DUNG THAM GIA CỤ THỂ | | |
| 1. | Về tên gọi của Nghị định | Bộ KHĐT, Bộ Công Thương, Bộ VHTTDL, UBND TP. Hải Phòng, Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh đề nghị cân nhắc tên gọi của Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật. | Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định. |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|---|--|---|
| 2. | Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1) và thời hiệu xử phạt (Điều 6) | Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, UBND TP. Hải Phòng đề nghị bổ sung quy định về thời hiệu xử phạt hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm đang thực hiện, việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với Luật XLVPHC. | Tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định. |
| 3. | Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính (Điều 3) | Bộ Tư pháp, Bộ Công an đề nghị bỏ hình thức xử phạt trực xuất. Sở Tài chính Nghệ An đề nghị bỏ quy định nội dung đã được quy định chung Luật XLVPHC. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| 4. | Các biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 4) | Bộ Tư pháp, Bộ VHTTDL, STC Nghệ An đề nghị: (i) Phân tách các biện pháp khắc phục hậu quả (BPKPHQ) được quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật XLVPHC và các biện pháp quy định tại Nghị định này; (ii) Rà soát các quy định về BPKPHQ đảm bảo rõ ràng, cụ thể và khả thi, được áp dụng đối với từng hành vi cụ thể. BVHTTDL đề nghị bổ sung BPKPHQ buộc thực hiện việc trả thưởng cho người chơi theo đúng yêu cầu của người chơi và quy định của Thẻ lệ trò chơi. STC Nghệ An đề nghị: (i) Bổ sung BPKPHQ Buộc thực hiện việc trả thưởng cho người chơi theo quy định của Thẻ lệ trò chơi; Buộc thu hồi giấy xác nhận tiền trúng thưởng sai quy định; (i) bổ sung từ “giảm giá” đối với BPKPHQ chỉ giảm giá, khuyến mại sai quy định. Sở Tài chính Nghệ An đề nghị bổ sung BPKPHQ buộc thu hồi Giấy chứng nhận ĐĐKKD | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| | | | Tại Luật XLVPHC chỉ quy định hình thức xử phạt VPHC là tước quyền sử dụng Giấy phép có thời hạn, không quy định về thu hồi Giấy phép (khoản 1 Điều 21). Do đó, kiến nghị của Sở Tài chính Nghệ An là không có căn cứ pháp lý. |
| 5. | Về mức phạt tiền, thẩm quyền phạt tiền và nguyên tắc áp dụng hình thức xử | Bộ Tư pháp, Bộ VHTTDL, STC TP. Hồ Chí Minh đề nghị: (i) Rà soát, điều chỉnh để đảm bảo thống nhất mức phạt đối với các hành vi vi phạm giống nhau của 03 lĩnh vực kinh doanh; (ii) Bổ sung nguyên tắc áp dụng mức | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|---|--|--|
| | phạt vi phạm hành chính (Điều 5) | <p>phạt tiền và tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD có thời hạn. Bộ VHTTDL, UBND Thừa Thiên Huế đề nghị hoàn thiện quy định đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính, mức phạt tiền đối với cá nhân bằng ½ lần mức phạt tiền đối với tổ chức.</p> <p>Bộ VHTTDL đề nghị sửa quy định về mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ người chơi là mức phạt tiền đối với cá nhân.</p> | |
| 6. | Hành vi vi phạm về hồ sơ cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD (các Điều 7, 8, 24, 25, 38, 39) | <p>Bộ Tư pháp, Bộ KHĐT đề nghị mô tả cụ thể hành vi gian dối, giả mạo các tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận ĐKKD.</p> <p>Bộ Tư pháp và STC Nghệ An đề nghị áp dụng 01 trong 02 hình thức xử phạt bổ sung “tịch thu Giấy chứng nhận ĐKKD đã bị tẩy xóa, sửa chữa” và “tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD” đối với hành vi sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung Giấy chứng nhận ĐKKD.</p> <p>Bộ KHĐT đề nghị quy định biện pháp khắc phục hậu quả/hình thức xử phạt bổ sung là thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD đã cấp; buộc chấm dứt kinh doanh hoặc hủy bỏ Giấy chứng nhận ĐKKD đã cấp đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD và theo dõi, quản lý đối tượng được ra, vào Điểm kinh doanh (các Điều 7, 8, 24, 25, 29, 38, 39 và Điều 43).</p> <p>UBND Thừa Thiên Huế đề nghị bổ sung hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD đối với hành vi kinh doanh trong thời gian bị thu hồi hoặc tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận ĐKKD. UBND TP. Đà Nẵng đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi “Kinh doanh khi Giấy</p> | <p>Tại dự thảo Nghị định quy định mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức, trừ quy định về nghĩa vụ người chơi là mức phạt tiền đối với cá nhân (các Điều 12, Điều 30 và Điều 44). Do đó, ý kiến của Bộ VHTTDL đã được thể hiện.</p> <p>Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tại Luật XLVPHC quy định định 05 hình thức xử phạt gồm cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép có thời hạn hoặc đình chỉ thời gian hoạt động có thời hạn, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và trục xuất; không có hình thức thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD, buộc chấm dứt kinh doanh hoặc hủy bỏ Giấy chứng nhận ĐKKD đã cấp. Do đó, kiến nghị của Bộ KHĐT là không có cơ sở pháp lý.</p> <p>Tại dự thảo Nghị định đã quy định xử phạt đối với hành vi kinh doanh khi chưa được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD. Do đó, doanh nghiệp kinh doanh trong thời gian bị thu hồi, tước quyền sử dụng hoặc tiếp tục kinh doanh khi Giấy chứng nhận ĐKKD hết thời hạn thuộc trường hợp này. Do đó, ý kiến của UBND Thừa Thiên Huế và TP. Đà Nẵng</p> |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|--|---|--|
| | | <p>chứng nhận ĐĐKKD hết thời hạn”</p> <p>Bộ KHĐT đề nghị bổ sung hành vi không thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận ĐĐKKD trong trường hợp thay đổi bất kỳ nội dung Giấy chứng nhận ĐĐKKD và biện pháp khắc phục là điều chỉnh Giấy chứng nhận ĐĐKKD</p> | <p>đã được thể hiện.</p> <p>Tại 03 Nghị định chuyên ngành không quy định bắt buộc doanh nghiệp phải điều chỉnh Giấy chứng nhận ĐĐKKD, trường hợp có nhu cầu điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận ĐĐKKD thì doanh nghiệp có văn bản đề nghị điều chỉnh (khoản 2 Điều 23 Nghị định số 86/2013/NĐ-CP, khoản 1 Điều 35 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP). Do vậy, không có căn cứ pháp lý để bổ sung các hình thức xử phạt đối với hành vi này.</p> |
| 7. | Hành vi vi phạm quy định về phạm vi được phép kinh doanh đặt cược (Điều 9) | Bộ KHĐT đề nghị làm rõ nội hàm hành vi liên kết với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược để san sẻ rủi ro. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| 8. | Hành vi vi phạm quy định về trả thưởng, tỷ lệ trả thưởng và phương thức trả thưởng (Điều 19) | UBND TP.Cần Thơ, Sở Tài chính tỉnh Nghệ An đề nghị bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc thực hiện việc trả thưởng cho người chơi theo đúng yêu cầu người chơi và quy định của Thể lệ”, “Buộc thu hồi giấy xác nhận tiền trúng thưởng sai quy định”. UBND TP. HCM đề nghị bỏ cụm từ “cố tình” đối với hành vi mua vé đặt cược khi thuộc đối tượng không được phép chơi. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| 9. | Hành vi vi phạm quy định về tổ chức đua ngựa, đua chó (Điều 20) | UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị xem xét, bổ sung cụ thể rõ như thế nào là vi phạm về tổ chức đua ngựa, đua chó, nài ngựa, trọng tài; như thế nào là vi phạm về điều kiện tổ chức đua ngựa, đua chó. | Tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP đã có quy định cụ thể về các điều kiện, tiêu chuẩn về ngựa đua, chó đua, nài ngựa, trọng tài và tổ chức đua ngựa, đua chó. Vì vậy, ý kiến của UBND tỉnh Lạng Sơn đã được thể hiện. |
| 10. | Hành vi vi phạm quy định về giảm giá, khuyến mại, quảng cáo và chế độ quản lý tài chính (Điều 22, | Bộ Công Thương, UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị rà soát quy định mức phạt mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm giảm giá khuyến mại trong lĩnh vực trò chơi có thưởng đảm bảo thống nhất với quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|--|--|--|
| | Điều 35, Điều 49) | Bộ VHTTDL đề nghị bổ sung: (i) hành vi vi phạm quy định về quảng cáo; (ii) sửa đổi, bổ sung quy định về quảng cáo tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Nghị định số 86/2017/NĐ-CP. | Tiếp thu và bổ sung tại dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về quảng cáo trong lĩnh vực trò chơi có thưởng (khoản 9 Điều 5, điểm e khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 22, khoản 2 Điều 35 và khoản 3 Điều 49). Riêng ý kiến của Bộ VHTTDL đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định về nội dung quảng cáo, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ như dự thảo Nghị định do kiến nghị này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định. |
| 11. | Hành vi vi phạm quy định về việc bố trí Điểm kinh doanh (Điều 26, Điều 40) | Bộ KHĐT đề nghị mô tả cụ thể về hành vi bố trí Điểm kinh doanh không đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật | Tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Nghị định số 86/2013/NĐ-CP đã có quy định cụ thể về điều kiện Điểm kinh doanh. Do đó, ý kiến của Bộ KHĐT đã được thể hiện |
| 12. | Hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ người chơi (Điều 30, Điều 44) | Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc không quy định hành vi gây mất an ninh, trật tự và an toàn xã hội trong Điểm kinh doanh do đã được quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP về XPVPHC trong lĩnh vực an ninh, trật tự; Bộ KHĐT đề nghị phạt tiền đối với hành vi cố tình mua vé đặt cược để tham gia đặt cược khi thuộc đối tượng không được phép tham gia đặt cược và bỏ cược từ “cố tình”. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| 13. | Hành vi vi phạm quy định về quản lý máy trò chơi, bàn trò chơi và thiết bị trò chơi (Điều 32, Điều 46) và về trả thưởng xác nhận tiền trúng thưởng (Điều 34 và Điều 48) | BVHTTDL, STC Nghệ An đề nghị hoàn thiện câu chữ liên quan đến nhập khẩu máy TCĐTCT Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ sự khác nhau về tính chất và mức độ vi phạm đối với các hành vi vi phạm giữa 02 lĩnh vực kinh doanh casino và TCĐTCT để đề xuất mức phạt tiền khác nhau. | Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định Theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp kinh doanh TCĐTCT chỉ được phép kinh doanh máy TCĐTCT (quá trình chơi diễn ra hoàn toàn tự động giữa người chơi và máy TCĐTCT), trong khi đó doanh nghiệp casino được phép kinh doanh cả máy TCĐTCT và bàn trò chơi có thưởng (quá trình chơi diễn ra trực tiếp giữa người chơi và người điều hành các trò chơi trên bàn trò chơi có thưởng). Do vậy, tính chất và mức độ vi phạm đối với các hành vi vi phạm về quản lý máy, bàn trò chơi và thiết bị trò chơi giữa kinh doanh TCĐTCT và casino là khác nhau. Ngoài ra, về cơ bản đối tượng người |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|--|--|---|
| | | | <p>chơi casino chơi lớn (nhiều tiền) hơn, phức tạp hơn do có quá trình chơi trực tiếp giữa người chơi với người chơi, trong một số trường hợp, đối tượng người chơi casino là người Việt Nam (Phú Quốc).</p> <p>Căn cứ quy định của Luật XLVPHC, quy định của pháp luật, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về quản lý máy trò chơi, bàn trò chơi, thiết bị trò chơi (Điều 32 và Điều 46 dự thảo Nghị định) và hành vi vi phạm quy định về trả thưởng, xác nhận tiền trúng thưởng (Điều 34 và Điều 48) trong lĩnh vực kinh doanh casino cao hơn so với lĩnh vực TCĐTCT.</p> |
| 14. | <p>Hành vi vi phạm về chế độ báo cáo (Điều 23, Điều 37, Điều 51)</p> | <p>UBND TP. Đà Nẵng, UBND Bà Rịa - Vũng Tàu đề nghị điều chỉnh hình thức xử phạt đối với hành vi vi phạm về chế độ báo cáo theo hình thức phạt tiền. UBND Lạng Sơn đề nghị nâng mức phạt tiền (10-20 triệu đồng) đối với hành vi cung cấp thông tin, số liệu không đầy đủ, không chính xác trong báo cáo gửi cho cơ quan quản lý nhà nước.</p> | <p>Các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo có tính chất và mức độ ảnh hưởng không lớn, do đó, Vụ TCNH trình Bộ giữ như dự thảo Nghị định</p> |
| 15. | <p>Về hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố (các Điều 52, 53, 54 và 55)</p> | <p>NHNN, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, STC Nghệ An, Bộ KHĐT đề nghị rà soát mức phạt tiền và hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về PCRT, phòng chống khủng bố trong lĩnh vực trò chơi có thưởng đảm bảo thống nhất về mức phạt tiền và hình thức xử phạt đối với lĩnh vực quản lý nhà nước tương ứng (quy định tại Nghị định số 88/2019/NĐ-CP). Bộ Tư pháp đề nghị quy định nâng mức phạt tiền tối đa đối với hành vi không tố giác tài trợ khủng bố và áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền Giấy chứng nhận ĐKKD có thời hạn đối với hành vi vi phạm này. Bộ KHĐT cho rằng khủng bố và tội tài trợ khủng bố là tội phạm hình sự và đề nghị không quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi này.</p> | <p>Tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành, Bộ Tài chính thực hiện: (i) rà soát mức phạt tiền và hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về phòng, chống rửa tiền, phòng chống khủng bố trong lĩnh vực trò chơi có thưởng đảm bảo thống nhất về mức phạt tiền và hình thức xử phạt quy định tại Nghị định số 88/2019/NĐ-CP; (ii) nâng mức phạt tiền tối đa đối với hành vi không tố giác tài trợ khủng bố và áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền Giấy chứng nhận ĐKKD có thời hạn đối với hành vi vi phạm này (Điều 52, 53, 54 và 55 dự thảo Nghị định). Tại dự thảo Nghị định chỉ quy định về hành vi không tố giác tài trợ khủng bố (trưng tự quy định tại Nghị định số 88/2019/NĐ-CP), do đó ý kiến của Bộ KHĐT đã được thể hiện.</p> |

| STT | NỘI DUNG | Ý KIẾN THAM GIA | Ý KIẾN CỦA BỘ TÀI CHÍNH |
|-----|--|---|--|
| 16. | Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (Điều 56) và thẩm quyền lập biên bản hành chính (Điều 57) | <p>Bộ Tư pháp, Bộ Công an đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với một số chức danh trong lực lượng công an nhân dân. Bộ Tư pháp, STC TP. Hồ Chí Minh đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với UBND các cấp. Bộ Tư pháp, UBND TP. Hải Phòng, STC Kiên Giang đề nghị: (i) bổ sung thẩm quyền tước Giấy chứng nhận ĐKKD đối với các chức danh Chánh Thanh tra Sở Tài chính, Trưởng đoàn Thanh tra chuyên ngành cấp Bộ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh; (ii) bổ sung thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với chức danh Chánh Thanh tra Bộ Tài chính. UBND TP. Hà Nội đề nghị bổ sung thẩm quyền phạt tiền cho chức danh thanh tra viên. Đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với lực lượng quân đội nhân dân (UBND tỉnh Lạng Sơn) và thanh tra ngành văn hóa, thể thao và du lịch (Bộ VHTTDL).</p> <p>Bộ KHĐT đề nghị quy định rõ người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính chỉ có quyền lập biên bản về những vi phạm thuộc phạm vi thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về việc lập biên bản.</p> | <p>- Tại Luật XLVPHC số 67/2020/QH14 có sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết. Do vậy, tiếp thu ý kiến Bộ Tư pháp, Bộ Công an và UBND TP. Hải Phòng, Bộ Tài chính trình Chính phủ bổ sung quy định về: (i) thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho một số chức danh trong lực lượng công an nhân dân; (ii) thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với chức danh Chánh Thanh tra Bộ Tài chính; (iii) thẩm quyền tước Giấy chứng nhận ĐKKD có thời hạn của UBND tỉnh (Điều 56 dự thảo Nghị định).</p> <p>Riêng ý kiến đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt của UBND cấp huyện, cấp xã (Bộ Tư pháp, Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh), của lực lượng quân đội nhân dân (UBND tỉnh Lạng Sơn) và thanh tra ngành văn hóa, thể thao và du lịch (Bộ VHTTDL), Vụ TCNH trình Bộ không tiếp thu do các chức danh này không có chức năng thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực trò chơi có thưởng theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Tại Luật XLVPHC, thanh tra viên có quyền phạt tiền tối đa 500.000 đồng (Điều 24 và khoản 1 Điều 46). Tại dự thảo Nghị định không có hành vi vi phạm nào xử phạt dưới mức 500.000 đồng. Do đó, ý kiến của UBND TP. Hà Nội đã được thể hiện.</p> |
| 17. | Về lập biên bản vi phạm hành chính (Điều 57) | UBND TP. Đà Nẵng đề nghị bỏ quy định về lập biên bản vi phạm hành chính. | Theo Luật XLVPHC giao Chính phủ quy định về lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, dự thảo Nghị định quy định dẫn chiếu biên bản VPHC thực hiện theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính là phù hợp |
| 18. | Về điều khoản thi hành | Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco đề nghị bổ sung quy định về các văn bản sửa đổi, bổ sung. | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Nghị định |